

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 02/TD/2021

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Cơ sở rượu Thành Dinh

Địa chỉ: Trương xá – Toàn Thắng – Kim Động Hưng Yên.

Điện thoại: 0908370999

Mã số doanh nghiệp: 05118001698 đăng ký lần đầu ngày 08/04/2016 đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 19/11/2020

Nơi cấp: Ủy ban nhân dân huyện Kim Động tỉnh Hưng Yên

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: Rượu Táo mèo

2. Thành phần: Nước sạch, rượu trắng nấu thủ công, dịch ngâm từ quả táo mèo

3. Quy cách bao gói và chất liệu bao bì: Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: sản phẩm được đóng trong Chai, lọ bằng nhựa, thủy tinh, nhựa đạt quy chuẩn về bao bì chứa đựng thực phẩm. Thể tích: 300ml, 500ml, 20000 ml, 30000ml.

III. Mẫu nhãn sản phẩm: : đính kèm nội dung mẫu nhãn dự thảo sản phẩm

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Luật An toàn Thực phẩm;
- Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 2 năm 2018 của Chính Phủ hướng dẫn luật An toàn thực phẩm;
- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa; Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Bộ Y tế quy định ô nhiễm tối đa sinh học và hóa học trong thực phẩm; QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm”;
- TCVN 7043:2013 tiêu chuẩn quốc gia về rượu trắng;



- QCVN 6-3:2010/BYT quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống có cồn;
- QCVN 12-1:2011/BYT quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.
- QCVN 12-4:2011/BYT Quy chuẩn kỹ về an toàn vệ sinh đối với bao bì dụng cụ làm thủy tinh, gốm sứ và tráng men tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa sản phẩm vào sản xuất, kinh doanh khi đã được cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm.

Hưng Yên, ngày 06 tháng 01 năm 2021

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



Nguyễn Ngọc Bình

NỘI DUNG DỰ THẢO MẪU NHÃN SẢN PHẨM

Rượu Táo Mèo

Thành phần:

Bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh sáng trực tiếp

Tên tổ chức, cá nhân:

Địa chỉ:

Điện thoại: 0908370999





PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

VILAS 595

Số/No.: 20.11.20.960

1. Tên mẫu/Name of sample : Rượu táo mèo
2. Tên/địa chỉ khách hàng : Cơ sở Rượu Thành Dinh
Name/Address of customer Toàn Thắng, Kim Động, Hưng Yên.
3. Mô tả mẫu/Sample description : /.
4. Ngày nhận mẫu/ Date of receiving sample : 20/11/2020
5. Người lấy/gửi mẫu/ The personnel performing/sending sample(s) : Khách hàng tự gửi mẫu/ By customer
6. Ngày thực hiện thử nghiệm/The dates of testing activities : 20/11/2020 - 27/11/2020
7. Kết quả thử nghiệm/Test results :

TT No.	Tên chỉ tiêu Characteristic	Phương pháp thử Test method	Đơn vị Unit	Kết quả Result	Giới hạn cho phép Regular limit
1	Trạng thái cảm quan Sensory properties	TCVN 8007:2009	/	Sản phẩm dạng lỏng, trong, màu nâu vàng nhạt, mùi thơm, vị đặc trưng.	TCCS/GMP
2	Độ cồn/ Ethanol (20°C) *	TCVN 8008:2009	% V	20,0	TCCS/GMP
3	Acetaldehyde	GC-FID	mg/L ethanol 100°	122,8	
4	Methanol *	TCVN 8010:2009 GC-FID	mg/L ethanol 100°	239,1	
5	Ethyl acetate	TCVN 8011:2009 GC-FID	mg/L ethanol 100°	639,0	TCCS/GMP
6	Furfural	GC-FID	mg/L	Không phát hiện (< 20,0)	
7	Rượu bậc cao/ Higher alcohol: Metyl-2 propanol-1	TCVN 8011:2009 GC-FID	mg/L ethanol 100°	295,1	
8	Rượu bậc cao/ Higher alcohol: Iso-amyllic	TCVN 8011:2009 GC-FID	mg/L ethanol 100°	446,9	

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Hanoi, ngày 27 tháng 11 năm 2020/ Hanoi, November 27, 2020
KHOA XÉT NGHIỆM
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH, THĂM ĐÒ CHỨC NĂNG
DEPARTMENT OF IMAGING, DIAGNOSTICS AND TESTING
KT. GIÁM ĐỐC
DIRECTOR
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT THÀNH PHỐ HÀ NỘI

PHÒNG KIỂM NGHIỆM
LABORATORY

ThS. Nguyễn Thành Trung

Bs. Nguyễn Mạnh Hùng



CÔNG CHỨNG VIÊN
AN VĂN DUNG

PHÓ GIÁM ĐỐC
Nguyễn Thị Kiều Anh

1. (*) là chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025/ (*) Characteristic recognized by ISO/IEC 17025
2. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm/Test result(s) are valid for the submitted sample(s) only.
3. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội/
The test report must not be reproduced wholly or partly without the written approval of Hanoi Center for Disease Control.
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/ Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
5. Không nhận khiếu nại trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn 05 ngày kể từ ngày trả kết quả/
Claims will not be accepted if there is no sample in storage, or more than 5 days after issuing the test result(s).
6. Phiếu kết quả này được làm thành 02 bản: 01 bản trả cho khách hàng; 01 bản lưu tại Khoa Xét Nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, thăm dò chức năng/
This test result is printed in 02 copies: 01 copy is provided to the customer, the other copy is stored at the Department of Imaging, Diagnostics and Testing.